

## **MỘT CHUYỆN VỀ THĂM QUÊ HƯƠNG ĐẦY XÚC ĐỘNG: VIỆT NAM – 13 NĂM SAU.**

*Lời Giới Thiệu của Tòa Soạn báo LA Times:*

*Ngày 23 tháng 2 năm 1988*

*Vào ngày 28 tháng 04 năm 1975, hàng trăm gia đình của các sĩ quan không quân miền nam đang đổ dồn vào những chuyến bay ở sân bay Tân Sơn Nhất, để chạy trốn làn sóng cộng sản miền bắc đang tấn công và chuẩn bị tiến chiếm thành phố trong vài ngày sau. Trong số những người di tản đó, có cậu bé học sinh trung học Hồ Văn Xuân Nhi, 16 tuổi, cũng đang tràn đầy nỗi sợ hãi và lo lắng không biết ngày mai thế nào khi trở thành một người tỵ nạn ở xa quê hương.*

*Trong tháng này, sau 13 năm khi người thanh niên đó, cùng với mẹ của anh, và hai người em trai (sau này là có thêm Ba của họ) lần cuối cùng nhìn thấy quê hương chôn nhau cắt rốn, Hồ đã trọn vẹn được giấc mơ mà anh đã cuu mang suốt những năm nay.*

*Anh đã trở về thăm quê hương.*

*Ngày nay, người thanh niên xưa đó đã 29 tuổi và đang là một công dân Hoa Kỳ, Hồ sống ở thành phố Cypress và đang là trợ lý cho Nghị Sĩ Quốc Hội Hoa Kỳ Robert K. Dornan (đảng Cộng Hòa – Garden Grove). Anh đã đến Việt Nam cùng với ông Brian Bennett là Chánh Văn Phòng của Nghị Sĩ Dornan, với tư cách là thành viên phái đoàn chính thức của quốc hội Hoa Kỳ đến Việt Nam để giải quyết một số vấn đề nhân đạo HO và các hồ sơ đoàn tụ gia đình của những người muốn đoàn viên với gia đình thân nhân họ ở Mỹ.*

*Hồ, cựu kỹ sư điện tốt nghiệp đại học Long Beach tiểu bang California năm 1979, là một trong số rất ít người Mỹ gốc Việt đã có thể trở lại Việt Nam kể từ khi họ rời bỏ đất nước sau cuộc chiến Việt Nam. Hồ là người gốc Việt đầu tiên trở về quê hương với tư cách là thành viên phái đoàn quốc hội Hoa Kỳ.*

*Hồ đã viết bút ký trong thời gian anh đến Việt Nam và sau khi trở về đã được ký giả báo Times Andrea Ford phỏng vấn. Sau đây là bài viết dựa theo bút ký của anh.*

*Ngày thứ Hai, 01 tháng 02, năm 1988:*

*Hôm nay là một ngày lịch sử đối với tôi. Chiếc phi cơ hàng không Thái DC-8 đáp xuống sân bay Gia Lâm ở Hà Nội. Bao nhiêu năm qua tôi đã cầu nguyện với Chúa cho tôi một cơ hội để có ngày quay lại quê hương tôi. Tôi nhìn cấp trên của tôi, ông Brian Bennet, với suy nghĩ biết ơn sâu xa. Tôi muốn nói với ông và ngài Nghị Sĩ rằng tôi cảm tạ vô cùng cho cơ hội ngàn vàng này.*

*Trong ngày đầu tiên ở Hà Nội, anh Brian và tôi đã đi bộ hơn 4 giờ đồng hồ trên khắp các nẻo đường của phố xá Hà Nội. Xe đạp nhiều quá chừng như hơn trăm ngàn chiếc. Người dân Hà Nội nhìn chúng*

tôi lạ lùng. Có lẽ họ đang tự hỏi, thằng cha Việt Nam này là ai? Tôi ăn mặc đẹp và máy hình trên tay cho biết tôi là một người nước ngoài mới đến. Nhưng họ có lẽ nhận ra tôi là người Việt thôi.

Hà Nội không đẹp như tôi đã tưởng. Khi tôi còn là một học sinh trung học ở Sài Gòn, tôi đã đọc sách nói về Hà Nội đẹp và thơ mộng lãng mạn lắm. Nhưng mà những gì tôi đang thấy thì không phải thế. Tất cả tòa nhà xây cất thời Pháp thuộc nay đã cũ kỹ và xấu xí. Tôi không tìm thấy một nơi nào để ca tụng vẻ đẹp của nó.

Hà Nội không có nhiều lắm những nhà hàng. Có rất nhiều cửa hàng tiểu thương, nhưng không có nhiều món hàng bán. Phần nhiều là những cơ sở quốc doanh thương mại. Một lon coca vào khoảng 400 đồng, nhiều hơn tiền lương một ngày trung bình của người dân ở đây. Tôi có nhiều cảm giác khác nhau khi đứng giữa thành phố này. Tôi chưa bao giờ đến Hà Nội. Tôi không có sự yêu mến nào với nơi chốn này. Đây chỉ đơn thuần là thủ đô của một quốc gia cộng sản. Cha tôi đã đến thành phố này hơn 30 năm trước. Ông đã nói ông thích Hà Nội lắm lúc đó. Nhưng tôi thì không.

Những người dân ở thành phố này dường như không thiện cảm lắm, nhất là khi họ nhìn thấy bạn là một người Mỹ. Họ không cười với bạn, không nói một lời thân thiện hay chào mừng bạn đến với nước họ. Tại một sạp báo, có một người thanh niên trẻ nói tiếng Nga với chúng tôi. Họ tưởng chúng tôi là người Nga. Khi tôi trả lời bằng tiếng Việt, chàng ta mời chúng tôi mua vài tờ báo. Chúng tôi nhìn một chốc nhưng quyết định không mua gì hết.

Chúng tôi ghé lại một nơi gọi là nhà in của nhật báo Nhân Dân, tờ báo chính thức của đảng cộng sản Việt Nam. Vài người từ trong cửa sổ phía bên trên lầu nhìn ra chúng tôi, không mấy thiện cảm. Tôi nghĩ có lẽ họ đoán được chúng tôi là ai.

Chúng tôi đi bộ dạo thành phố. Tôi vẫn nghĩ chắc sẽ có một vài công an an ninh theo dõi chúng tôi đi đâu. Nhưng nếu có, thì họ làm việc hay quá, tôi không thể nhìn thấy có dấu hiệu sự theo dõi nào cả. Chính phủ Việt Nam muốn tỏ cho chúng tôi biết là chúng tôi có thể đi bất cứ nơi nào chúng tôi muốn, và có thể chụp hình bất cứ nơi nào chúng tôi thích. Chúng tôi ở tại nhà khách chính phủ, trong một căn phòng rất trang trọng, có máy lạnh. Tuy nhiên, tôi không thấy có TV nào trong phòng. Một viên chức trẻ của Bộ Ngoại Giao nói với chúng tôi, là quý ông đang ở mà nơi trước đây Ngoại Trưởng Hoa Kỳ Henry Kissinger đã ở khi đến Hà Nội đàm phán trong thời kỳ chiến tranh. Tôi chỉ cười nửa miệng trả lời khi nghe thế.

Hà Nội chán quá đối với chúng tôi, cho nên Brian và tôi đi ngủ sớm. Miếng nệm không tốt, nên tôi không ngủ được, chỉ nằm suy nghĩ về những điều đã nhìn thấy trong ngày hôm nay.

Ngày thứ Ba, 02 tháng 02, năm 1988:

8h30 sáng, nhân viên bộ Ngoại Giao lái xe đến đón chúng tôi. Họ đưa chúng tôi tham quan Lăng Bác Hồ. Không ai được phép mang máy hình vào lăng, nhưng chúng tôi được phép chụp hình vòng quanh bên ngoài. Họ lái xe đưa chúng tôi vòng quanh khu Hà Nội Hilton, dường như vẫn còn là nhà giam

*hôm nay, nhưng họ nói không còn giam người tù bình Mỹ nào nữa hết. Chúng tôi đến chụp hình khu bờ hồ, có khắc bia đá kỷ niệm bắn rơi 10 chiếc phi cơ của Mỹ nơi đây, trong đó có bắn rơi và bắt tù binh cừu đại tá phi công hải quân John McCain, hiện nay là một thượng nghị sĩ đảng Cộng Hòa tại tiểu bang Arizona.. Chúng tôi cũng đến thăm viện bảo tàng chiến tranh.*

*Chúng tôi có buổi làm việc với ông Nguyễn Tín, vụ trưởng vụ lãnh sự bộ ngoại giao Việt Nam, và với ông Nguyễn Cần, phó vụ trưởng vụ Bắc Mỹ bộ ngoại giao. Sau đó, chúng tôi cũng họp với ông Nguyễn Xuân Hải, vụ trưởng vụ Bắc Mỹ.*

*Riêng ông Nguyễn Cần dường như không ưa tôi rõ ràng. Ông ta không bao giờ nhìn thẳng tôi, hay nhìn vào mắt tôi. Khi tôi nêu câu hỏi, ông trả lời nhưng chỉ nhìn vào ông Brian. Tôi có thể hiểu được ông ta đang nghĩ gì.*

*Đối với ông ta, tôi là kẻ phản bội quê hương. Nhưng không có bao nhiêu người Việt ở Mỹ có vinh dự như tôi hôm nay: ngồi trong bàn họp, đối diện trực tiếp, nói chuyện ngang hàng với các viên chức cao cấp của chính quyền cộng sản để đàm phán với họ. Tôi thích thú điều này.*

*Tôi cũng vui khi nghĩ đến mình đang giúp đỡ được cho đồng bào tôi, cộng đồng của tôi. Buổi tối, chúng tôi là khách mời của bộ ngoại giao. Họ thiết đãi chúng tôi một buổi ăn tối thịnh soạn, có tôm hùm, có thịt bò, chả giò, cari gà, súp cua.*

*Cũng đêm tối đó, chúng tôi được nghe một chương trình ca nhạc biểu diễn ngoài trời để kỷ niệm 58 năm đảng CSVN. Một chương trình nhạc âm hưởng nhạc rock, nhưng lời bài hát thì sặc mùi chủ nghĩa cộng sản.*

*Người ca sỹ thì trẻ, đẹp. Tôi hỏi một người ngồi kế bên, xem anh ta có biết cô ca sỹ này là ai. Anh ta nói cô ca sỹ này người miền Bắc. Tôi hơi ngạc nhiên. Tôi không ngờ loại thể nhạc này có thể được hát ở miền Bắc và ca sỹ có thể nhảy múa như là một ca sỹ nhạc rock như thế.*

*Sau đó, chúng tôi gặp một người lính trẻ đội nón quân đội, chúng tôi muốn hỏi mua, nhưng anh ta có vẻ giận dữ và chỉ vào chiếc nón cối mà nói: Đây là quốc gia chúng tôi. Chúng tôi không bao giờ bán quốc gia chúng tôi cho bất cứ ai.*

*Ngày thứ Tư 03 tháng 02 năm 1988:*

*Sài Gòn ngày nay được đổi tên thành phố Hồ Chí Minh. Tôi thật sự rất ghét sự đổi tên này. Chúng tôi đến sân bay Tân Sơn Nhất sau chuyến bay 90 phút từ Hà Nội. Tôi suýt bật khóc. Tôi cố tự nhủ mình: hãy bình tĩnh, Nhi.*

*Tôi thực sự trở về quê hương tôi. Trái tim tôi đập nhanh. Mắt tôi đã đỏ hoe, nhưng tôi cố trầm tĩnh.*

*Tôi đã từng sống trong khu vực sân bay Tân Sơn Nhất này thời chiến tranh. Bây giờ tôi không còn nhận ra đâu là đâu nữa. Thay đổi nhiều quá rồi. Tôi không thể nhớ được chỗ nào đã là căn nhà tôi xưa kia.*

*Trên tầng lầu của khu vực sân bay, hàng trăm người đang ngồi chờ bên ngoài để đón thân nhân trở về từ nước ngoài. Trong cùng lúc với chuyến bay chúng tôi, có chuyến bay từ Phi Luật Tân đáp xuống với khoảng 200 du khách, đa số từ Úc, Canada, hay Châu Âu.*

*Có một viên chức của sở Ngoại Vụ thành phố ra đón chúng tôi ở sân bay. Anh ta rất nhã nhặn, dễ mến lịch sự lắm. Chúng tôi lần nữa cũng không trải qua thủ tục kiểm tra nào hết. Một chiếc Toyota Corrola đời 1986 đón chúng tôi. Họ gọi chiếc Toyota này như là một Limousine của Việt Nam. Rất khó tìm được xe nào đẹp hơn chiếc này tại thành phố. Họ có những chiếc xe Mercedes nhưng đời cũ kỹ, thường dành cho các quan chức. Còn loại xe Toyota này dành cho khách nước ngoài của sở ngoại vụ. Bây giờ, có một điều bất ngờ xảy ra ngoài sự tưởng tượng của tôi: người tài xế lái xe là thằng em họ của tôi.*

*Tôi thực sự không nhận ra nó cho đến khi nó giới thiệu tên với tôi. Hèn chi mà tôi cứ nhìn hần có nét quen quen. Mắt tôi ứa lệ. Tôi không thể tin được điều xảy ra này.*

*Thằng em họ nói với tôi là nó cũng không dám chắc là tôi. Khi nhận lệnh lái xe đi đón, thì cấp trên của nó cho biết là có một người gốc Việt trong phái đoàn. Nó nhìn thấy tên Hồ Văn Xuân Nhi thì đoán có lẽ là tôi.*

*Cha của nó là em ruột của Mẹ tôi. Chúng tôi là anh em họ thân nhau lắm lúc tuổi nhỏ, cho đến khi tôi rời Việt Nam năm 1975. Hồ Hữu Trung nói với tôi là hần rất vui với đời sống và công việc hiện tại trong tư cách là tài xế xe cho sở ngoại vụ thành phố. Hần không bao giờ nghĩ đến chuyện đi nước ngoài sống. Hần đã có gia đình, và có đến 5 đứa con. Tôi ngạc nhiên về những điều hần nói.*

*Sau khi sửa soạn áo quần, chúng tôi được xe đưa đi tham quan thành phố, chụp hình. Chúng tôi đến viếng những nơi mà xưa kia trước 1975 đã từng là Phủ Tổng Thống, sít quán Mỹ, nhà Quốc Hội Hạ Nghị Viện, Thượng Nghị Viện,.. Tất cả đã đổi thành những tên mới, nơi mới. Thành phố già nua cũ kỹ nhiều hơn xưa, có lẽ xấu hơn xưa lúc tôi còn ở đây trước 1975. Nhưng so với Hà Nội, Sài Gòn trông đẹp hơn nhiều. Những con đường nay đã đổi tên, nhưng tôi vẫn có thể nhận ra đó là đâu khi xe đi ngang.*

*Vào buổi trưa, chúng tôi đến làm việc với ông Lưu Văn Tánh, giám đốc sở ngoại vụ thành phố Sài Gòn, là người quản lý tất cả hồ sơ về chương trình ODP đang bị gián đoạn. Chúng tôi trao cho ông danh sách 600 hồ sơ ODP (chương trình đoàn tụ gia đình cho thân nhân người ở Mỹ đang bị bế tắc) mà văn phòng nghị sỹ Dornan đã nhận của dân cử tri suốt 2 năm qua, thúc đẩy phía Việt Nam giải quyết.*

*Trong ngày, chúng tôi lại tiếp tục đi dạo thành phố. Chúng tôi ăn trưa ở một nhà hàng thức ăn Pháp. Rất là đắt tiền. Một buổi ăn trưa tốn hơn 8000 đồng cho 3 người, gần bằng tiền lương một tháng của người dân trung bình.*

*Sài Gòn về đêm, vẫn còn có những vũ trường, hộp đêm nhưng do nhà nước quản lý. Trong khách sạn chúng tôi là khách sạn Rex trước kia, nay gọi tên là Bến Thành, có hồ bơi, dịch vụ massage, nhà hàng, các cửa hàng, rạp hát, và vũ trường bên trong. Tiền khách sạn là 45 đô la một đêm.*

*Vào buổi tối, tôi đến viếng thăm các thân nhân bà con tôi: Dì tôi và gia đình, Cậu tôi và gia đình, và một gia đình người quen rất thân với Ba Mẹ tôi trước 1975.*

*Tất cả đều sững sờ khi nhìn thấy tôi. Không ai ngờ là tôi về quê hương. Tôi gõ cửa. Tôi nhấn chuông. Họ mở cửa.*

*Những thân nhân của tôi bật khóc. Họ như muốn gào thét to mừng rỡ. Họ không thể ngờ được nhìn thấy tôi trước mắt. Họ làm đắm ướt áo tôi với những giọt lệ rơi. Tôi chưa bao giờ có những phút giây xúc động như thế này. Một kinh nghiệm kỷ niệm mà suốt đời này tôi không thể quên.*

*Tôi chụp hình các gia đình thân nhân. Họ nói với tôi là họ không thể trường tồn nếu không có những giúp đỡ từ thân nhân nước ngoài. Tôi biết rằng các họ hàng gia đình tôi ở Mỹ vẫn thường xuyên tìm cách gửi tiền quà về giúp đỡ họ.*

*Đời sống ở Sài Gòn vật giá cao lắm. Trung bình cả một gia đình thu nhập chừng 50 đến 100 đô la mỗi tháng là cao lắm, dựa theo hối suất chính thức không phải chợ đen. Tuy rằng đổi tiền ngoại tệ ở bên ngoài chợ đen là vi phạm pháp luật, nhưng mọi người chỉ đổi tiền qua chợ đen.*

*Các thân nhân tôi hãnh diện khi biết tôi đang là trợ lý cho một vị nghị sỹ liên bang quốc hội Hoa Kỳ. Tôi đã nói với họ điều mà tòa đại sứ Mỹ tại Bangkok đã nói với tôi trước khi tôi bay vào Việt Nam, rằng tôi là viên chức quốc hội Mỹ gốc Việt đầu tiên đến Việt Nam chính thức để đàm phán việc quốc gia.*

*Tôi hỏi họ sẽ có bị phiền toái gì không với chính quyền vì gặp tôi. Họ không thể nói, nhưng nói rằng rất mừng khi được gặp lại tôi, và họ không sợ gì hết nếu có vấn đề với công an. Đã 13 năm rồi, giờ này chuyện gì họ cũng vẫn có thể chịu đựng được.*

*Tôi gặp lại vài người bạn cũ. Họ mừng lắm khi gặp tôi, nhưng lo lắng khi biết tôi là một viên chức trong phái đoàn Mỹ. Nếu công an biết họ tiếp xúc với một người Mỹ, có thể họ sẽ bị phỏng vấn.*

*Ngày thứ Năm 04 tháng 02 năm 1988:*

Ngày hôm nay tôi sẽ rời khỏi Sài Gòn. Tôi đến viếng thăm ngôi trường trung học ngày xưa của tôi. Nơi đây tôi gặp lại thầy Hiệu Trưởng cũ của trường tôi, khi tôi còn đi học 13 năm trước. Có một cô giáo cũng nhận ra tôi và kể tôi nghe về những tin đồn đã có sau tháng 04 năm 1975, khi tôi mất tích.

Có những tin đồn nói tôi đã chết. Có những tin đồn nói tôi bị lạc trên đảo sau khi bay ra khỏi Sài Gòn và không được tàu Mỹ đến đón. Họ thương tôi nên lo lắng không biết số phận tôi thế nào. Thầy hiệu trưởng của tôi nói với tôi, ông rất hãnh diện về tôi khi biết tôi thành công ở xứ người. Ông không còn là hiệu trưởng của trường nữa, nhưng chính quyền cho phép ông và gia đình một căn nhà nhỏ phía bên sau sân trường để tạm sống. Ông đã bị đứt mạch máu não một lần. Ông chỉ có thể nói rất nhỏ, rất chậm. Anh Brian chụp hình tôi với gia đình thầy.

Tôi được giới thiệu nói chuyện với các học sinh các lớp và giới thiệu mình là cựu học sinh trường. Trường tôi nay đã đổi tên. Cái tên nhà chí sĩ cách mạng văn hóa Nguyễn Thượng Hiền nay đổi tên là Nguyễn Văn Trỗi.

Chuyến đi ngắn ngủi với tôi, nhưng tôi đã đến tất cả những nơi mà tôi muốn đến, đã gặp tất cả những người mà tôi muốn gặp. Tôi còn đến thăm cả một ngôi trường nữ, mà xưa kia trước 1975 có tên là Gia Long, nay đổi tên Nguyễn Thị Minh Khai.

Đó là một ngôi trường đã có thời nổi tiếng lắm. Là nơi tôi đã gặp một người con gái, đã là mối tình đầu của tôi. Tôi còn nhớ lắm kỷ niệm với người con gái đó và ngôi trường này. Tôi chụp vài bức hình kỷ niệm của Gia Long ngày xưa. Người con gái đó giờ đây đã có chồng đã có những đứa con. Nhưng nàng vẫn là tình yêu đầu của tôi, và hôm nay sau 13 năm đứng ở đây nghĩ đến kỷ niệm mà trái tim tôi tan nát.

Chúng tôi đến viếng một vị linh mục, là người cậu của một người bạn thân tôi ở Mỹ. Ông đang là viện trưởng một chủng viện công giáo tại thành phố này.

Chúng tôi rời thành phố Sài Gòn trên chuyến bay của hàng không Pháp. Tôi tự nhủ mình sẽ có ngày lần nữa quay lại đây. Lần tới sẽ phải là một chuyến đi lâu dài hơn, và tôi sẽ phải có cơ hội gặp thêm nhiều người bạn cũ.

Tôi tạ ơn Chúa về phép lạ này. Giác mơ đã thành sự thật. Tôi nhắm mắt lại nhưng những giòng lệ vẫn tuôn ra.

**Hồ Văn Xuân Nhi (Báo Los Angeles Times Tháng 02. 1988)**